

Nhằm hỗ trợ học sinh trong quá trình học môn Địa lý lớp 12 hiệu quả nhất, chúng tôi xin giới thiệu các bạn tham khảo **bộ tài liệu câu hỏi trắc nghiệm trắc nghiệm bài 20 Địa lý 12: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế**. Giúp học sinh ôn tập, làm quen dạng bài trắc nghiệm. Nội dung chi tiết các em xem dưới đây.

Bộ 16 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 Bài 20: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế**Câu 1: Xu hướng chuyển dịch của cơ cấu ngành kinh tế ở nước ta là :**

- A. Tăng tỉ trọng khu vực III, giảm tỉ trọng khu vực II.
- B. Tăng tỉ trọng khu vực I, giảm tỉ trọng khu vực II.
- C. Tăng tỉ trọng khu vực II, giảm tỉ trọng khu vực I.
- D. Tăng tỉ trọng khu vực II, giảm tỉ trọng khu vực III.

Câu 2: Ý nào dưới đây không đúng với sự chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp nước ta hiện nay

- A. Giảm tỉ trọng công nghiệp chế biến.
- B. Tăng tỉ trọng công nghiệp chế biến.
- C. Giảm tỉ trọng công nghiệp khai thác.
- D. Giảm tỉ trọng công nghiệp sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước.

Câu 3: Sau khi gia nhập WTO khu vực kinh tế nào tăng nhanh về tỉ trọng

- A. Kinh tế nhà nước.
- B. Kinh tế tư nhân.
- C. Kinh tế tập thể.
- D. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Câu 4: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, các trung tâm kinh tế có quy mô trên 100 nghìn tỉ đồng là:

- A. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh.
- B. TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.
- C. Hà Nội, Hải Phòng.
- D. Hải Phòng, Đà Nẵng.

Câu 5: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, tỉnh/thành phố có GDP bình quân tính theo đầu người năm 2007 từ 15 -18 triệu đồng là:

- A. TP. Hồ Chí Minh.
- B. Bà Rịa – Vũng Tàu.

C. Bình Định.

D. Khánh Hòa.

Câu 6: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, khu kinh tế ven biển Dung Quất vùng Duyên hải Nam Trung Bộ thuộc tỉnh:

A. Quy Nhơn.

B. Phú Yên.

C. Quảng Ngãi.

D. Ninh Thuận.

Câu 7: Phát biểu nào sau đây không đúng với khu vực kinh tế Nhà nước?

A. Giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế.

B. Quản lí các ngành và lĩnh vực kinh tế then chốt.

C. Tỉ trọng trong cơ cấu GDP ngày càng giảm.

D. Chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu GDP.

Câu 8: Từ Đổi mới đến nay, nhiều loại hình dịch vụ mới ra đời như:

A. viễn thông, tư vấn đầu tư, thương mại.

B. viễn thông, ngân hàng, chuyển giao công nghệ.

C. viễn thông, tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ.

D. viễn thông, tư vấn đầu tư, giao thông vận tải.

Câu 9: Căn cứ vào biểu đồ cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, nhận xét nào sau đây không đúng về sự chuyển dịch GDP:

A. Tỉ trọng nông – lâm - thủy sản giảm.

B. Tỉ trọng công nghiệp – xây dựng tăng.

C. Tỉ trọng dịch vụ biến động.

D. Tỉ trọng khu vực dịch vụ tăng.

Câu 10: Trong ngành trồng trọt ở nước ta hiện nay, xu hướng là giảm tỉ trọng cây lương thực, tăng tỉ trọng cây công nghiệp, nhằm:

A. Phát huy lợi thế về đất đai, khí hậu.

B. Chuyển nền nông nghiệp sang sản xuất hàng hoá.

C. Nâng cao hiệu quả kinh tế nông nghiệp.

D. Tạo ra nhiều sản phẩm xuất khẩu.

Câu 11: Đặc điểm nào sau đây không đúng với sự chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp?

- A. Tỷ trọng dịch vụ nông nghiệp thấp, ít chuyển biến.
- B. Tăng tỷ trọng của nông nghiệp, giảm tỷ trọng của ngư nghiệp.
- C. Giảm tỷ trọng ngành trồng trọt, tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi.
- D. Giảm tỷ trọng cây lương thực thực phẩm, tăng tỷ trọng cây công nghiệp.

Câu 12: Việc phát huy thế mạnh của từng vùng đã dẫn tới

- A. sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phân hóa sản xuất giữa các vùng.
- B. phân hóa sản xuất giữa các vùng và hình thành vùng kinh tế trọng điểm.
- C. chuyển dịch cơ cấu kinh tế và hình thành các trung tâm công nghiệp.
- D. hình thành vùng kinh tế trọng điểm và dịch vụ tư vấn đầu tư.

Câu 13: Ở khu vực II, công nghiệp có xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành sản xuất và đa dạng hóa sản phẩm để:

- A. tận dụng các thế mạnh về khoáng sản, nguồn lao động.
- B. phù hợp hơn với yêu cầu của thị trường và sử dụng tốt lao động.
- C. phù hợp với yêu cầu của thị trường và tăng hiệu quả đầu tư.
- D. tăng hiệu quả đầu tư và tận dụng các thế mạnh về khoáng sản.

Câu 14: Cho bảng số liệu sau:

Cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp

(Đơn vị: %)

Năm Ngành	1990	1995	2000	2005
	Trồng trọt	79,3	78,1	78,2
Chăn nuôi	17,9	18,9	19,3	24,7
Dịch vụ nông nghiệp	2,8	3,0	2,5	1,8

Biểu đồ thích hợp thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp là:

- A. Tròn.
- B. Cột chồng.
- C. Miền.
- D. Nan quạt.

Câu 15: Hiện nay Việt Nam được xem là một thị trường đầu tư khá hấp dẫn đối với nước ngoài chủ yếu là do :

- A. Chính trị ổn định.
- B. Tài nguyên và lao động dồi dào.
- C. Có luật đầu tư hấp dẫn.
- D. Vị trí địa lý thuận lợi.

Câu 16: Tại sao phải chuyển dịch cơ cấu kinh tế nước ta?

- A. Cải thiện chất lượng tăng trưởng kinh tế.
- B. Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế.
- C. Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững.
- D. Nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Đáp án bộ 16 câu hỏi Địa 12 Bài 20 trắc nghiệm: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế

Câu 1:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

* Xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế nước ta là:

- Giảm nhanh tỉ trọng khu vực I (nông - lâm - ngư nghiệp).
- Tăng nhanh tỉ trọng khu vực II (công nghiệp và xây dựng) và chiếm cao nhất trong cơ cấu GDP: 41% - Năm 2005
- Khu vực III (dịch vụ) chiếm tỉ trọng khá cao 38% nhưng chưa ổn định.

Câu 2:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Sự chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp nước ta hiện nay: tăng tỉ trọng công nghiệp chế biến; giảm tỉ trọng công nghiệp khai thác.

⇒ Nhận xét: Giảm tỉ trọng công nghiệp chế biến ⇒ Sai

Câu 3:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Sau khi gia nhập WTO, nước ta đã mở rộng thị trường và thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư nước ngoài.

⇒ thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh về tỉ trọng.

Câu 4:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Dựa vào Atlas ĐLVN trang 17: các trung tâm kinh tế có quy mô trên 100 nghìn tỉ đồng (thể hiện bằng hình tròn lớn nhất) là: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh.

Câu 5:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Căn cứ vào Atlas ĐLVN trang 17: Tỉnh/thành phố có GDP bình quân tính theo đầu người năm 2007 từ 15 -18 triệu đồng được kí hiệu nền màu hồng nhạt

⇒ Xác định được tỉnh Khánh Hòa

Câu 6:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Căn cứ vào Atlas ĐLVN trang 17, xác định vị trí khu kinh tế Dung Quất ⇒ thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

Câu 7:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Kinh tế nhà nước tuy có giảm về tỉ trọng nhưng vẫn giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế. Các ngành và lĩnh vực kinh tế then chốt vẫn được Nhà nước quản lý

⇒ Nhận xét: *Chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu GDP* ⇒ Sai

Câu 8:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Nhiều loại hình dịch vụ mới ra đời như: *viễn thông, tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ*, góp phần vào tăng trưởng kinh tế đất nước.

- Các ngành: thương mại, ngân hàng, giao thông vận tải không phải là loại hình dịch vụ mới ra đời.

⇒ Loại đáp án A, B, D.

Câu 9:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Căn cứ vào Atlas ĐLVN trang 17:

- Tỷ trọng khu vực nông – lâm – ngư nghiệp giảm nhanh (38,7% xuống 20,3%)

- Tỷ trọng khu vực CN – XD tăng nhanh (22,7% lên 41,5%)

- Tỷ trọng khu vực dịch vụ không ổn định và giảm nhẹ (38,6% xuống 38,2%).

⇒ Nhận xét: *Tỷ trọng khu vực dịch vụ tăng* ⇒ **Sai**

Câu 10:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Phát triển cây công nghiệp gắn liền với việc hình thành các vùng chuyên canh quy mô lớn, được đầu tư các kỹ thuật canh tác, giống cây trồng tiên tiến..

⇒ mang lại hiệu quả kinh tế cao, tạo ra khối lượng nông sản lớn, đáp ứng nguồn nguyên liệu cho xuất khẩu và công nghiệp chế biến.

⇒ chuyển từ nền nông nghiệp sang sản xuất hàng hóa đáp ứng nhu cầu thị trường.

Câu 11:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Từ khóa

Câu hỏi: Xu hướng chuyển dịch trong *nội bộ ngành nông nghiệp* theo nghĩa hẹp (trồng trọt và chăn nuôi)

- Các nhận xét A, C, D đúng

⇒ Nhận xét B: *Tăng tỉ trọng của nông nghiệp, giảm tỉ trọng của ngư nghiệp là sự chuyển dịch trong khu vực I – nông nghiệp theo nghĩa rộng (gồm nông – lâm – ngư nghiệp)* ⇒ Nhận xét B không đúng.

Câu 12:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Việc phát huy thế mạnh từng vùng nhằm:

- đẩy mạnh phát triển kinh tế,

tăng cường hội nhập với thế giới

⇒ đã dẫn tới *sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phân hóa sản xuất giữa các vùng trong cả nước*

+ Trung du miền núi Bắc Bộ có thế mạnh về khoáng sản, nguyên liệu nông – lâm nghiệp → đẩy mạnh công nghiệp khai thác, chế biến → nâng cao vị thế

+ ĐBSH, ĐNB: thế mạnh dân cư lao động và cơ sở hạ tầng, kĩ thuật, thu hút đầu tư → thúc đẩy phát triển công nghiệp hiện đại (công nghiệp hóa dầu ở ĐNB) và một số ngành công nghiệp trọng điểm; ĐBSH còn là vựa lúa lớn nhất nước ta

+ Tây Nguyên phát huy thế mạnh về sản xuất cây công nghiệp lâu năm → cung cấp nông sản cho xuất khẩu,

+ BTB có thế mạnh nông – lâm- ngư nghiệp -> phát triển công nghiệp chế biến.

+ DHNTB có thế mạnh phát triển tổng hợp kinh tế biển.

+ ĐBSCL thế mạnh nổi bật về thủy sản, vùng trọng điểm lương thực của cả nước.

Câu 13:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành sản xuất là: tăng tỉ trọng ngành chế biến; trong từng ngành: tăng tỉ trọng các sản phẩm cao cấp, có chất lượng và cạnh tranh về giá cả

⇒ phù hợp với thị trường trong nước và xuất khẩu → từ đó tăng hiệu quả đầu tư.

Câu 14:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Dựa vào dấu hiệu nhận biết biểu đồ miền (thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế)

⇒ Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự chuyển dịch cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp là biểu đồ miền.

Câu 15:

Đáp án cần chọn là: C

Giải thích:

Nguyên nhân quan trọng nhất khiến Việt Nam thu hút mạnh mẽ nguồn vốn đầu tư nước ngoài là nhờ có Luật Đầu tư hấp dẫn. Luật Đầu tư nước ngoài của Việt Nam có nhiều lợi thế cho các doanh nghiệp.

- Luật đầu tư thông thoáng so với nhiều nước Đông Nam Á, thủ tục hành chính đang dần được khắc phục, tinh gọn hơn.

- Chính sách ưu đãi của Việt Nam khá cao và mang tính cạnh tranh: mức ưu đãi cao nhất về thuế thu nhập doanh nghiệp đối với một số lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư đang được áp dụng tại các khu kinh tế, khu công nghệ cao là 10% trong thời hạn 15 năm; miễn 4 năm và giảm 50% trong 9 năm tiếp theo.

- Đặc biệt, trong dự thảo Luật Đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt, các quy định còn kéo dài thời gian áp dụng mức thuế ưu đãi 10% lên tới 30 năm, đồng thời mở rộng thêm nhiều ưu đãi khác về tiền sử dụng đất, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhập khẩu... (Theo GS. Nguyễn Mại – Chủ tịch hiệp hội doanh nghiệp Đầu tư nước ngoài)

⇒ Đây là điểm thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam

Câu 16:

Đáp án cần chọn là: C

Giải thích:

- Một nền kinh tế tăng trưởng bền vững không chỉ đòi hỏi nhịp độ phát triển cao mà quan trọng hơn là phải có cơ cấu hợp lý giữa các ngành, các thành phần kinh tế và các vùng lãnh thổ.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế sẽ giúp khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả hơn các thế mạnh về tự nhiên và kinh tế xã hội (lao động, thị trường...) ở nước ta

- Đồng thời tạo nên cơ cấu kinh tế hợp lý giữa các ngành, thành phần kinh tế và vùng lãnh thổ

⇒ Đảm bảo cho sự tăng trưởng kinh tế bền vững.